

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2021

Số: 521/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 626/2021/TLST-HNGĐ, ngày 14/10/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 7, C7, tổ 4 phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội

Chị Lê Thị Như H, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 7, C7, tổ 4 phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức C và chị Lê Thị Như H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội ngày 29/5/2012, là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay. Nay anh Chính, chị Hoa xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên anh Chính, chị Hoa cùng đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đức C và chị Lê Thị Như H xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân H, sinh ngày 15/11/2012. Khi ly hôn, anh Chính, chị Hoa thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Xuân H, sinh ngày 15/11/2012 cho chị Lê Thị Như H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh Nguyễn Đức C đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Hải đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức C và chị Lê Thị Như H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Nguyễn Đức C và chị Lê Thị Như H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Đức C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức C và chị Lê Thị Như H;

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức C và chị Lê Thị Như H xác định có 01 con chung Nguyễn Xuân H, sinh ngày 15/11/2012; Giao cháu Nguyễn Xuân H, sinh ngày 15/11/2012 cho chị Lê Thị Như H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế; Anh Nguyễn Đức C đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 11/2021 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Anh Nguyễn Đức C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức C và chị Lê Thị Như H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Nguyễn Đức C và chị Lê Thị Như H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Đức C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0049442 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đàm Văn Thuận

